

Số: 50/2017/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017, giữa:

Chị Trương Thị Y, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Anh Từ Xuân H, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Y và anh Từ Xuân H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Trương Thị Y và anh Từ Xuân H đều thống nhất có một con chung tên là Từ Hoài A, sinh ngày 06-10-2014; hai bên thỏa thuận giao con cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh H tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Y mỗi tháng 1.000.000 đồng, từ tháng 10 năm 2017 cho đến khi con trưởng thành (tròn 18 tuổi), chị Y chấp nhận sự tự nguyện đó của anh H. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản:* Chị Trương Thị Y và anh Từ Xuân H đều thống nhất không nợ ai và không cho ai vay nợ; tự phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án

giải quyết nhưng yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận tự phân chia tài sản chung.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung giữa hai bên như sau:

Giao cho chị Trương Thị Y được sở hữu 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại LEAD, Biển đăng ký: 73G1-159.22; 01 tủ lạnh hiệu PANASONIC; 01 máy giặt hiệu SAMSUNG.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trương Thị Y và anh Từ Xuân H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Anh H phải chịu 150.000 đồng án phí nuôi con theo định kỳ. Hai bên thỏa thuận chị Y chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí nuôi con theo định kỳ là 150.000 đồng, thay cho anh H; số tiền án phí chị Y chịu được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0001042, ngày 29-8-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Ninh;
- Chi cục THADS huyện Q;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- UBND xã A, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Mậu Đảo